

ÔN TẬP MÔN CÔNG NGHỆ 9

I. Trắc nghiệm:

Câu 1. Khi đo điện trở bằng đồng hồ vạn năng không được:

- A. Cắt điện mạch cần đo
- B. Chập que đo và điều chỉnh núm cho kim chỉ 0 mỗi lần đo
- C. Chạm tay vào đầu kim đo hay phần tử đo
- D. Bắt đầu đo từ thang đo lớn nhất

Câu 2. Bảng điện có nhiệm vụ cung cấp điện cho toàn hệ thống điện trong nhà:

- A. Bảng điện nhánh;
- B. Bảng điện chính;
- C. Cả a và b;
- D. Phương án khác.

Câu 3. Cầu chì được nối với dây nào?

- A. Dây pha;
- B. Dây mát;
- C. Dây trung tính;
- D. Cả a, b, c.

Câu 4. Ổ cắm được mắc như thế nào với nguồn điện?

- A. Song song;
- B. Nối tiếp;
- C. Cả a và b;
- D. Phương án khác.

Câu 5. Để đo chính xác đường kính dây điện người ta cần dùng đến dụng cụ nào?

- A. Thước cặp
- B. Panme
- C. Thước dây
- D. Thước thẳng

Câu 6. Để đo hiệu điện thế người ta dùng:

- A. Vôn kế;
- B. Ampe kế;
- C. Ôm kế;
- D. Công tơ điện.

Câu 7. Để đo chính xác chiều dài dây điện người ta cần dùng đến dụng cụ nào?

- A. Thước cặp
- B. Panme
- C. Thước dây
- D. Thước thẳng

Câu 8. Đo điện năng tiêu thụ trong gia đình người ta dùng:

- A. Vôn kế.
- B. Đồng hồ vạn năng.
- C. Ôm kế.
- D. Công tơ điện.

Câu 9. Một Vôn kế có thang đo 200V, cấp chính xác 1,5. Sai số tuyệt đối lớn nhất của Vôn kế là:

- A. 2V.
- B. 3V.
- C. 1,5V.
- D. 3A

Câu 10. Trên mặt của đồng hồ đo điện có ghi kí hiệu chữ A. Em hãy cho biết đồng hồ trên có tên gọi là:

- A. Ampe kế.
- B. Đồng hồ vạn năng.
- C. Ôm kế.
- D. Công tơ điện.

Câu 11. Trên mặt của đồng hồ đo điện có ghi kí hiệu chữ V. Em hãy cho biết đồng hồ trên có tên gọi là:

- A. Vôn kế.
- B. Đồng hồ vạn năng.
- C. Ôm kế.
- D. Công tơ điện.

Câu 12. Để bảo vệ các thiết bị điện, đồ dùng điện trong nhà người ta dùng:

- A. Công tắc điện.
- B. Cầu chì điện.
- C. Bút thử điện.
- D. Cầu dao điện.

Câu 13. Để tiết kiệm điện năng chúng ta sử dụng loại đèn điện nào sau đây?

- A. Đèn sợi đốt
- B. Đèn huỳnh quang
- C. Đèn led.
- D. Đèn phóng điện.

Câu 14. Trong mạch điện các đồ dùng điện phải mắc song song với nhau để?

- A. Cường độ dòng điện bằng nhau.
- B. Công suất điện bằng nhau.
- C. Hiệu điện thế bằng nhau.
- D. Điện trở bằng nhau.

Câu 15. Quy trình chung nối dây dẫn điện có :

A. 3 bước. B. 4 bước. C. 5 bước. D. 6 bước.

Câu 16. Trong mạch điện cầu chì điện được mắc vào dây nào ?

A. Dây trung tính. B. Cả hai dây. C. Dây pha. D. Dây âm.

Câu 17. Trong mạch điện đèn ống huỳnh quang phần tử nào không có chức năng làm môi phóng điện?

A. Tắc te. B. Chấn lưu. C. Tắc te và chấn lưu. D. Đèn.

Câu 18. Quy trình chung lắp mạch điện bảng điện bước thứ ba là bước?

A. Vạch dấu B. Nối dây TBĐ C. Kiểm tra D. Lắp TBĐ vào BĐ

Câu 19. Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện gồm có:

A. 3 bước. B. 4 bước. C. 5 bước. D. 6 bước.

Câu 20. Quy trình lắp đặt mạch điện bảng điện gồm có :

A. 3 bước. B. 4 bước. C. 5 bước. D. 6 bước.

II. Tự luận:

Câu 1. Chỉ số tháng 4 của công tơ điện là 1009, chỉ số tháng 5 là 1120. Hỏi điện năng tiêu thụ trong tháng 4 là bao nhiêu kWh?

Câu 2. Tại sao lớp vỏ cách điện của dây dẫn điện thường có màu sắc khác nhau?

Câu 3. Nêu các yêu cầu để trở thành người thợ điện?

Câu 4. Hãy nêu cách nối dây dẫn điện lõi nhiều sợi theo đường thẳng.

Câu 5. Hãy vẽ sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt mạch điện gồm: 1 cầu chì, 1 ổ điện, 1 công tắc 2 cực điều khiển 1 đèn?

Câu 6. Tại sao trong nhà lại phải lắp nhiều bảng điện?

Câu 7. Cho các thiết bị, vật liệu và đồ dùng điện sau: Cầu chì, công tắc 2 cực, công tắc 3 cực, đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang, đèn led, ổ điện, dây dẫn điện, dây cáp điện. Để lắp mạch điện chiếu sáng phòng bếp, em cần phải chọn những thiết bị, vật liệu và đồ dùng điện nào?

Câu 8. Nêu quy trình lắp mạch điện đèn ống huỳnh quang? Nêu chức năng của các phần tử trong bộ đèn ống huỳnh quang?

Câu 9. Nêu công dụng của đồng hồ đo điện?

Câu 10. Kể tên một số đồng hồ đo điện mà em biết.